

SUPER LUB DMC®

1. Mô tả:

SUPER LUB DMC® là chất lỏng sánh, màu vàng nâu, có thành phần chính là dầu thực vật biến tính.

2. Tính chất lý hóa:

- | | |
|-------------------|-------------------------------|
| - Tính tan | Phân tán tốt trong nước |
| - Tỷ trọng ở 25°C | 0,94 ÷ 0,96 g/cm ³ |
| - Điểm bắt lửa | > 180 °C |
| - Độ giảm ma sát | ≥ 85% |

3. Phạm vi áp dụng và hướng dẫn sử dụng:

SUPER LUB DMC® được dùng làm chất bôi trơn cho hệ dung dịch khoan gốc nước. SUPER LUB DMC® được đưa vào hệ dung dịch khoan gốc nước với tỷ lệ 2% thể tích.

4. Các yêu cầu về môi trường và an toàn:

SUPER LUB DMC® không độc, an toàn với môi trường biển và dễ phân hủy sinh học. Khi tiếp xúc với sản phẩm hóa chất này cần sử dụng các trang bị bảo hộ như khẩu trang, găng tay, kính bảo vệ mắt.

5. Đóng gói:

Đóng trong phuy sắt có trọng lượng tịnh 190kg±0,2, trọng lượng cả bì 206±0,2.

6. Các chỉ tiêu kỹ thuật

STT	Các thông số kỹ thuật	Đơn vị	Yêu cầu	Kết quả
1	Nhận dạng	-	Chất lỏng linh động	Chất lỏng linh động
2	Độ an toàn môi trường sinh thái	-	Có chứng nhận an toàn	Có chứng nhận an toàn
3	pH của sản phẩm	-	5 - 10	5
4	Khả năng làm tăng trọng lượng của mẫu cao su ngâm trong dầu bôi trơn, với thời gian 24h, ở nhiệt độ thường	%	Max 2,0	0.8
5	Khả năng làm tăng trọng lượng của mẫu cao su ngâm trong dung dịch có 5% chất bôi trơn đặt trong lò quay ở nhiệt độ 150 °C, trong thời gian 24h	%	Max 3,5	Không đo
6	Khả năng làm tăng thể tích của mẫu cao su ngâm trong dung dịch có 5% chất bôi trơn đặt trong lò quay ở nhiệt độ 150 °C, trong thời gian 24h	%	Max 4,5	Không đo
7	Khả năng làm giảm moment của dung dịch nền với 2% chất bôi trơn - ở nhiệt độ phòng - ở nhiệt độ 150 °C trong 3h	% %	Min 75 Min 70	86 75
8	Khả năng làm giảm lực kẹt mút của dung dịch nền với 2% chất bôi trơn ở nhiệt độ phòng	%	Min 50	Không đo
9	Giới hạn thay đổi các thông số của dd ИМБР–1, trước và sau khi đã xử lý 2% chất bôi trơn ở nhiệt độ phòng: - Độ nhớt phổ (ББ P–1) giây - Gel ở 10' (FANN) - Độ thải nước API (ml/ 30 phút)	Giây Lb/100ft ² cm ³ / 30 min	+5 +5 0,5	+5 +5 0,3
10	Thể tích chất bôi trơn chưa nhũ hoá trong dung dịch 5% với nước ở nhiệt độ thường	cm ³	Max 5	2
11	Khả năng sinh bọt của dung dịch 5% chất bôi trơn với nước ở nhiệt độ thường	%	Max 40	20
12	Hàm lượng cặn còn lại (ИМБР–3) trên sàng 0,5 x 0,5 mm	g	Max 2	1.0

TỔNG CÔNG TY DUNG DỊCH KHOAN & HÓA PHẨM DẦU KHÍ

Tầng 6&7 Tòa nhà Viện Dầu khí Việt Nam, Số 173 Trung Kính, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội.
Điện thoại: (84 4) 38562861 Fax: (84 4) 38562552 Email: dmc@pvdmc.com.vn Website : www.pvdmc.com.vn

Designed by LMS